

Soạn bài Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy - Ngữ văn lớp 7

Hướng dẫn soạn bài trang 121 sách giáo khoa Ngữ Văn lớp 7 tập 2: Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy.

I. Dấu chấm lửng

Câu 1. Trong các câu sau, dấu chấm lửng được dùng để làm gì?

- a) *Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vang thõi đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,...*

(Hồ Chí Minh)

- b) *Thốt nhiên một người nhà quê, mình mẩy lâm láp, quần áo uớt đầm, tất cả chạy xông vào thở không ra lời:*

- *Bẩm... quan lớn... đê vỡ mát rồi!*

(Phạm Duy Tốn)

- c) *Cuốn tiểu thuyết được viết trên... bưu thiếp.*

(Báo Hà Nội mới)

Trả lời:

a) Dấu chấm lửng tỏ ý còn nhiều vị anh hùng dân tộc nữa chưa liệt kê.

b) Dấu chấm lửng biểu thị sự ngắt quãng trong lời nói của nhân vật do quá mệt mỏi và quá hoảng sợ.

c) Dấu chấm lửng có chức năng làm giảm nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho xuất hiện ngoài sự chờ đợi của từ *bưu thiếp* (Tấm bưu thiếp là khuôn khổ quá nhỏ, khổ mà viết được cuốn tiểu thuyết!)

Câu 2. Từ bài tập trên, rút ra kết luận về công dụng của dấu chấm lửng.

Trả lời:

Dấu chấm lửng dùng để:

- Tỏ ý còn nhiều sự vật chưa được liệt kê hết
- Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

Soạn bài Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy - Ngữ văn lớp 7

- Làm giảm nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, hài hước

II. Dấu chấm phẩy

Câu 1. Trong các câu sau, dấu chấm phẩy được dùng để làm gì? Có thể thay nó bằng dấu phẩy được không? Vì sao?

a) *Cốm không phải thức quà của người với; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ.*

(Thạch Lam)

b) *Những tiêu chuẩn đạo đức của con người mới phải chẳng có thể nêu lên như sau: yêu nước, yêu nhân dân, trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà; ghét bóc lột, ăn bám và lười biếng; yêu lao động, coi lao động là nghĩa vụ thiêng liêng của mình; có tinh thần làm chủ tập thể, có ý thức hợp tác, giúp nhau; chân thành và khiêm tốn; quý trọng của công và có ý thức bảo vệ của công; yêu văn hóa, khoa học và nghệ thuật; có tinh thần quốc tế vô sản.*

(Theo Trường Chinh)

Trả lời:

a) Dấu chấm phẩy dùng để đánh dấu ranh giới giữa hai vế của một câu ghép có quan hệ chặt chẽ với nhau về ý nghĩa, vế sau giải thích theo ý nghĩa cho vế trước.

Trong câu trên có thể thay dấu chấm phẩy (;) bằng dấu phẩy (,) hoặc thậm chí bằng dấu chấm (.). Các câu ghép ở các vế có thể được phân cách bằng dấu phẩy.

b) Dấu chấm phẩy ở đây dùng để ngăn cách các bộ phận trong một phép liệt kê phức tạp nhằm giúp người đọc hiểu được các bộ phận, các tầng bậc ý trong khi liệt kê.

Ta không nên thay dấu chấm phẩy (;) bằng dấu phẩy (,)

Câu 2. Từ bài tập trên rút ra kết luận về công dụng của dấu phẩy.

Trả lời:

Dấu phẩy có các công dụng như sau:

- Tách hai vế của câu ghép
- Ngăn cách các bộ phận trong một phép liệt kê phức tạp.

Soạn bài Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy - Ngữ văn lớp 7

III. Luyện tập

Câu 1. Trong mỗi câu có dấu chấm lửng dưới đây, dấu chấm lửng được dùng để làm gì?

a) *Lính đâu? Sao bay dám để cho nó chạy xông xộc vào đây như vậy? Không còn phép tắc gì nữa à?*

- *Dạ, bẩm...*

- *Đuổi cỗ nó ra!*

(Phạm Duy Tốn)

b) *Ô hay, có điều gì bỏ con trong nhà bảo nhau chử sao lại...*

(Đào Vũ)

c) *Cơm, áo, vợ, con, gia đình... bó buộc y.*

(Nam Cao)

Trả lời:

Trong câu a) dấu chấm lửng được dùng để hiểu thị lời nói bị ngắt ngú, đứt quãng do sợ hãi, lúng túng (- Dạ, bẩm...), câu b) biểu thị câu nói bị bỏ dở; câu c) biểu thị sự liệt kê chưa đầy đủ.

Câu 2. Nêu rõ công dụng của dấu chấm phẩy trong mỗi câu dưới đây:

a) *Dưới ánh trăng này, dòng thác nước sẽ đổ xuống làm chạy máy phát điện; ở giữa biển rộng, cờ đỏ sao vàng pháp phái bay trên những con tàu lớn.*

(Thép Mới)

b) *Con sông Thái Bình quanh năm vỗ sóng ợp vào sườn bãi và ngày ngày vẫn mang phù sa bồi cho bãi thêm rộng; nhưng mỗi năm vào mùa nước, cũng con sông Thái Bình mang nước lũ về làm ngập hết cả bãi Soi.*

(Đào Vũ)

c) *Có kẻ nói từ khi các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ, núi non, hoa cỏ trông mới đẹp; từ khi có người lấy tiếng chim kêu, tiếng suối chảy làm đề ngâm vịnh, tiếng chim, tiếng suối nghe mới hay.*

Soạn bài Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy - Ngữ văn lớp 7

(Hoài Thanh)

Trả lời:

- a, Dấu chấm phẩy được dùng ngăn cách các vế trong câu ghép đǎng lập
- b, Dấu chấm phẩy được dùng ngăn cách hai vế câu trong câu ghép
- c, Dấu chấm phẩy được dùng ngăn cách hai tập hợp từ có quan hệ song song và đều làm phụ ngữ cho động từ nói

Câu 3. Viết một đoạn văn về ca Huế trên sông Hương trong đó:

- a) Có câu dùng dấu chấm lửng.
- b) Có câu dùng dấu chấm phẩy.

Trả lời:

Ca Huế trên sông Hương là một trong những nét đẹp văn hóa riêng độc đáo. Ca Huế có nguồn gốc từ dòng nhạc dân ca; nhạc cung đình hòa hợp. Từ không gian yên tĩnh buổi đêm bỗng bừng lên dàn hòa tấu những khúc lưu thủy, kim tiền, xuân phong, long hô. Người nhạc công tài hoa dùng các ngón đàn trau chuốt như mổ, vả, ngón bấm... nhịp nhàng uyển chuyển tấu lên những hoan khúc làm xao động lòng người. Từ đó người ca nhiết cất lên điệu hát. Các thể ca Huế có sôi nổi, tươi vui, có buồn cảm, bâng khuâng...